

Số: /KH-THCSSN

Hải Châu, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2025 - 2026

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
3. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
4. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
5. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
6. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
7. Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
8. Công văn số 867/SGDĐT-GDTrH&HSSV, ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2025 - 2026.

Phần II

ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

a) Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Toàn thể các Bộ, Ban, Ngành đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia. Các Bộ đã có những phối hợp để có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện các điều kiện như xây dựng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị dạy học; chế độ tiền lương cho giáo viên, chế độ học sinh vùng khó khăn, người dân tộc.

- Chương trình (CT) giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương.

- Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông (ATGT), các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm,...

b) Thách thức

- Số lượng học sinh trên địa bàn quá ít, chất lượng đầu vào của học sinh nhà trường còn thấp. Hơn nữa điều kiện kinh tế hiện nay rất khó khăn, nhiều phụ huynh không quan tâm và quản lý con em trong việc tự học, tự nghiên cứu bài ở nhà, giao cho giáo viên chủ nhiệm (GVCN) và giáo viên bộ môn.

- Thiết bị dạy học của nhà trường chưa đồng bộ và chưa đảm bảo tốt để phục vụ cho dạy học CT GDPT 2018.

- CNTT phát triển mạnh, đòi hỏi hoạt động giáo dục của nhà trường không ngừng đổi mới và phát triển.

2. Môi trường bên trong

a) Thuận lợi

- Nhà trường có đủ số phòng học đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 03 phòng học bộ môn; có 01 phòng máy tính dành cho học sinh thực hành, có mạng internet, máy chiếu và ti vi thông minh thuận lợi cho việc ứng CNTT trong quản lý và dạy học.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định.

- Có 97% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo (Thạc sĩ 20,6%, Đại học 76,5%).

- Có trên 30% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp quận trở lên, có 01 giáo viên cốt cán được tham gia bồi dưỡng CT GDPT mới.

- Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

- Đa số học sinh ngoan hiền, lễ phép, có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện.

b) Khó khăn

- Sân chơi bãi tập còn thiếu ảnh hưởng đến hoạt động vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

- Một số giáo viên ngại đổi mới, chưa thực hiện có hiệu quả công tác đổi mới phương pháp dạy học (PPDH). Năng lực dạy các hoạt động trải nghiệm sáng tạo của giáo viên còn hạn chế.

- Hiện nay giáo viên nhà trường ở các bộ môn chưa cân đối, tổ KHTN quá nhiều giáo viên, thừa 02 giáo viên, nhưng lại thiếu giáo viên môn Lịch Sử - Địa lí (Địa lí).

Phần III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Năm học 2025 - 2026, nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện CT GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ.

- **Với phương châm giáo dục:** kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

- **Với nội dung giáo dục:** Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

- Thực hiện Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy và học.

- Tình hình về CSVC, đội ngũ của nhà trường.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Đổi mới PPDH và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Xây dựng nhà trường thân thiện, an toàn, từng bước đạt đến “Trường học hạnh phúc”.

Phần IV

MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa 5 phẩm chất chủ yếu và 10 năng lực cốt lõi.

- Giúp học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực đã được hình thành và phát triển ở cấp tiểu học, tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Phải thực hiện cho được mục tiêu Đổi mới công tác quản lý từ “Quản lý” sang “Quản trị”.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với học sinh

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội;

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là nâng cao chất lượng tỷ lệ tốt nghiệp THCS năm 2026;

- Kết quả đạt được cuối năm học 2025 – 2026:

+ Tỷ lệ học sinh đạt giải HSG lớp 9 cấp thành phố: 75%/số HS dự thi

+ 100% học sinh lớp 9 TN THCS.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT đạt 90%, học nghề đạt 5%.

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả tốt.

+ Chất lượng giáo dục hai mặt cuối năm học 2025 – 2026:

Kết quả rèn luyện cuối năm: loại Tốt - Khá: 90%;

Kết quả học tập: Tốt: 41%; Khá: 50%; Đạt: 8.98%; Chưa đạt: 0.2%.

Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học.

+ 100% học sinh lớp 9 TN THCS; 85% trúng tuyển vào các trường THPT công lập.

b) Đối với giáo viên

- Tư tưởng, chính trị ổn định, vững vàng. Chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm đạo đức nhà giáo; Đẩy mạnh Học tập và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ viên chức, người lao động.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật

dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực. Đổi mới PPDH thực chất và hiệu quả.

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, nêu cao tinh thần tự học để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Tham gia tốt các Hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp thành phố (GVĐG trường, thành phố...).

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của nhà giáo, người lao động. Ứng xử có văn hoá trong nhà trường.

- Kết quả đạt được:

- + 100% CB, GV, NV không vi phạm pháp luật đạo đức nhà giáo;

- + Thi GVĐG cấp thành phố 2 giáo viên. 100% GV dự thi đạt giải;

- + 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, 100% xếp loại khá tốt;

- + 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo CNTT trong dạy học. Tích cực tham gia chuyển đổi số trong giáo dục và các lĩnh vực khác ngoài nhà trường;

- + 100% giáo viên thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm;

- + 100% giáo viên tích cực trong việc tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cá nhân;

- + 100% Giáo viên bồi dưỡng HSG dự thi cấp thành phố có học sinh dự thi đạt giải.

- + Cuối năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 80% (Lao động tiên tiến: 40; Chiến sĩ thi đua cơ sở: 6)

c) Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ cụ thể, chi tiết, khoa học. Tăng cường đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao hiệu quả, chất lượng của các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức được 05 hoạt động giáo dục kỹ năng sống/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ được nhà trường đáp ứng.

- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn

luyện của học sinh.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học. Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi giáo viên dạy giỏi. Tổ chức tốt và vận động giáo viên tham gia các cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, học sinh giỏi cấp thành phố, ý tưởng khởi nghiệp... Tổ chức hội giảng, dự giờ đồng nghiệp trong những tiết học giải quyết những vấn đề khó, mới, các giờ học tích hợp liên môn, vận dụng kiến thức thực tiễn... tham gia sinh hoạt, thao giảng chuyên môn trong Cụm.

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 2 lần/môn/nhóm/HK.

- Mỗi tổ/nhóm chuyên môn tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đạt tỷ lệ ít nhất mỗi tổ/nhóm chuyên môn 01 giáo viên. Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố Sở GDĐT tổ chức.

- Phấn đấu 100% tập thể Tổ lao động Tiên tiến; có 2 tổ đạt danh hiệu Tổ Lao động Xuất sắc.

d) Đối với tổ văn phòng

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị, bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định.

- Thư viện tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách hình thành “Văn hoá đọc”.

- Văn phòng nhà trường thực hiện công tác theo quy định; tham mưu Lãnh đạo nhà trường trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đốc thúc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ.

- Bộ phận CNTT tích cực nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả hệ thống Vnedu.vn, cơ sở dữ liệu ngành, các phần mềm hỗ trợ công tác thi; phần mềm quản lý điểm và sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và các phần mềm hỗ trợ khác.

- Tích cực công tác truyền thông, đưa tin, bài, video,... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lý các chuyên mục, nội dung trang web; xây dựng kho học liệu về đề thi, bài giảng, các sản phẩm Khoa học kỹ thuật (KHKT) trên trang thông tin điện tử nhà trường.

- Thực hiện kịp thời, đúng quy định về chế độ chính sách của nhân viên, người lao động và học sinh trong nhà trường.

e) Đối với đoàn thể và tổ chức khác

* Đoàn trường

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, phối hợp với GVCN và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động Giáo dục hướng nghiệp và trải nghiệm, nội dung Giáo dục địa phương (GDĐP), giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống (KNS)...

- Tạo nhiều sân chơi thu hút đông đảo học sinh tham gia, như hoạt động ngoại khóa, thể dục thể thao trong nhà trường. Tổ chức các tốt các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm trong năm học. Tổ chức các đợt thi đua chào mừng các ngày lễ, các ngày kỷ niệm như: 20/11, 22/12, 9/1, 3/2, 26/3, 30/4, 19/5 ... thông qua các đợt phát động tuần học tốt, các Hội thi, các giải thể thao học sinh...

- Tổ chức Hội thi Dân vũ, Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

- Tổ chức kiểm tra, quản lý tốt nề nếp học sinh trong và ngoài nhà trường. Phối hợp với các tổ chức Đoàn cấp trên thực hiện tốt các phong trào hoạt động của tuổi trẻ. Truyền thông tốt về những hoạt động của trường.

- Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong học sinh; phát động mỗi chi đoàn lớp, mỗi đoàn viên xây dựng công trình, việc làm theo lời Bác và thực hiện có hiệu quả trong năm học.

- Tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật cho Đoàn viên - học sinh bằng nhiều hình thức để từ đó hình thành lối sống thực hiện nghiêm túc theo Hiến pháp và Pháp luật. Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy trong học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng tự bảo vệ bản thân.

- Tổ chức Lễ tri ân cho học sinh khối 9.

- Xây dựng những giải pháp và tiến trình cụ thể để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng Đội viên tư tú và giới thiệu bồi dưỡng để phát triển Đoàn trong học sinh. Giới thiệu Đội viên ưu tú cho Chi Đoàn xem xét giới thiệu tham gia học cảm tình Đoàn và làm công tác phát triển Đoàn cho học sinh.

- Phần đầu cuối năm học được công nhận Chi đoàn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*** Ban đại diện CMHS trường**

- Tổ chức tốt Hội nghị cha mẹ học sinh năm học 2025 - 2026 ở tất cả các khối lớp và tổ chức Hội nghị Cha mẹ học sinh toàn trường theo đúng hướng dẫn;

- Tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ, tài trợ của Ban đại diện CMHS và các phụ huynh để chăm lo động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập, các cuộc thi học sinh giỏi, cuộc thi KHKT cấp thành phố, phong trào văn hóa, thể dục thể thao, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh vượt khó trong học tập;

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

- Kêu gọi sự tham gia đóng góp ý kiến của phụ huynh trong công tác xây dựng nhà trường, giáo dục học sinh, bảo đảm giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội.

*** Công tác xã hội hóa**

- Tích cực tuyên truyền việc thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng, nhà nước về thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục;

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ của phụ huynh, các mạnh thường quân, cựu học sinh, các tổ chức xã hội, đoàn thể để chăm lo cho học sinh, học sinh chăm ngoan có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vượt khó trong học tập.

f) Đối với tập thể nhà trường

- Thực hiện tốt chủ đề năm học “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục quy hoạch công tác tổ chức, cán bộ, phát triển đội ngũ. Bổ sung thiết bị, hoá chất... thực hiện đổi mới PPDH để thực hiện tốt CTGDPT 2018. Hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THPT.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong công tác quản trị nhà trường.

- Tạo môi đoàn kết thống nhất trong tập thể Hội đồng Sư phạm. Lãnh đạo nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác chỉ đạo, thực

hiện nhiệm vụ, kiểm tra đánh giá viên chức, người lao động, học sinh...

- Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng.

- Cuối năm 2025: Chi bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Năm học 2025 - 2026: được công nhận Tập thể Lao động Tiên tiến, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Phần V

NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT

1. Cơ sở vật chất

- Xây dựng kế hoạch quản lý CSVC - thiết bị, tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng thời gian, đúng mục đích, yêu cầu của kế hoạch; Quản lý việc sử dụng CSVC, thiết bị theo quy định của nhà nước và của ngành; Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện của các bộ phận, cá nhân.

- Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

- Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy CTGDPT 2018 trong năm học 2025 - 2026 góp phần thực hiện đổi mới phương pháp học tập, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường:

- + Tăng cường đầu tư, mua sắm và sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học, đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng tổ bộ môn và các phòng học bộ môn.

- + Cải tạo lại hệ thống sân trường, sắp xếp lại cây cảnh, làm hệ thống thoát nước.

- + Trang bị lại hệ thống điện các phòng học hiện tại xuống cấp, Mua sắm bàn ghế theo quy cách mới các phòng còn thiếu.

- + Nâng cấp hạ tầng CNTT: lắp đặt thêm các đường truyền Internet, trang bị thêm wifi tại các khu vực có phòng học;

- + Nâng cấp (làm lại) website của trường.

- Xây dựng Ban phòng chống bão, lụt; Chủ động có kế hoạch phòng chống bão, lụt nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng cho cán bộ giáo viên, học sinh và tài

sản của nhà trường.

Các hạng mục cụ thể:

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	12	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	12	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
5	Số phòng học bộ môn	3	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn).		-
7	Bình quân lớp/phòng học	1,42	-
8	Bình quân học sinh/lớp	35	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	2167,5	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1420	
VI	Tổng diện tích các phòng (m ²)		
1	Diện tích phòng học (m ²)	57	1,63
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	59	1,68
3	Diện tích thư viện (m ²)	96	2,74
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	66	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (bộ)	120	3 bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	120	
1.1	Khối lớp 6	0	
1.2	Khối lớp 7	0	
1.3	Khối lớp 8	0	
1.4	Khối lớp 9	0	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 6	15	
2.2	Khối lớp 7	9	
2.3	Khối lớp 8	12	
2.4	Khối lớp 9	15	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	40	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	5	
2	Cát xét	3	

3	Đầu Video/đầu đĩa			0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể			14		
5	Âm thanh (bộ)			2		
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng				Số thiết bị/lớp	
1	Ti vi			4		
2	Cassette			3		
3	Đầu Video/đầu đĩa			0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể			14		
5	Âm thanh (bộ)			2		
X	Nhà bếp			0		
XI	Nhà ăn			0		
XII	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m2/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	01	0	4/4	18	9/9
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0
	Nội dung			Có	Không	
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh			x		
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			x		
XVII	Kết nối internet			x		
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường			x		
XIX	Tường rào xây			x		

2. Đội ngũ

a) Cán bộ quản lí

- Tổng số: 02 (Hiệu trưởng: 01, Phó Hiệu trưởng: 01)

- 05 tổ chuyên môn (Toán - Tin, Khoa học tự nhiên, Ngữ Văn – GD&ĐT, Tiếng Anh, Sử Địa - GD&ĐT - NT); 01 tổ Văn phòng.

b) Giáo viên

TT	Thành phần	Tổng	Nữ	Đảng viên	HĐ XD thời hạn	HĐ thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sĩ	ĐH	CĐ	Khác
	Giáo viên	34	27	9			7	26	1	
	Toán	5	5	1				5		
	Lý	3	1	2			1	2		
	Hóa	3	3	1			2	1		
	Văn	6	5	1			3	3		
	Sinh	4	4	2				4		
	Sử	2	2					2		
	Địa	1	1					1		

	Tiếng Anh	4	4	2				4		
	Tin	1					1			
	Thể dục	3	1					2	1	
	Mỹ thuật	1						1		
	Âm nhạc	1	1					1		

c) Nhân viên

TT	Thành phần	Tổng	Nữ	Đảng viên	HĐ XD thời hạn	HĐ thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sỹ	ĐH	CĐ	Khác
	Nhân viên	8	6		4			5		3
	Kế toán	1	1					1		
	Văn thư	1	1					1		
	Y tế	1	1					1		
	Giáo vụ	0								
	Thư viện	1	1		1			1		
	Quản trị công sở	0								
	Thiết bị	1	1					1		
	Bảo vệ	2			2					2
	Phục vụ	1	1		1					1

- Hệ thống các tổ chức đoàn thể: Chi bộ Đảng (có 11 đảng viên), Đoàn thanh niên, Ban ĐDCMHS.

3. Thiết bị dạy học, học liệu

- Các tổ chuyên môn cùng cán bộ thiết bị rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, hóa chất, xây dựng PPCT, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình hiệu trưởng phê duyệt.

- Nhân viên phụ trách phòng bộ môn phải thường xuyên thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học; thực hiện đúng qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và giáo viên trong việc sử dụng thiết bị, hóa chất. Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình tương tác, Tivi, máy chiếu, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp).

Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

- Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng. Mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của CT GDPT 2018. Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo.

- Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Dựa vào nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hoá, đầu tư nâng cấp thư viện, mua sắm thiết bị mới, như: máy tính, tủ sách sân trường, mua sách..., nhằm xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường. Giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDPT ĐẢM BẢO HIỆU QUẢ, CHẤT LƯỢNG

1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

1.1. Chương trình học tập tất cả các lớp

Trường THCS Sào Nam 17 lớp (lớp 6: 5, lớp 7: 3, lớp 8: 4, lớp 9: 5).

Học kì I:

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6,7,8,9 – HỌC KÌ I

MÔN/ TUẦN		Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Tuần 5	Tuần 6	Tuần 7	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 10	Tuần 11	Tuần 12	Tuần 13	Tuần 14	Tuần 15	Tuần 16	Tuần 17	Tuần 18	Tổng thời lượng/ môn
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Ngoại ngữ 1		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Giáo dục công dân		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử và địa lí		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Khoa học tự nhiên		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Công nghệ (K9, 2 tiết; K8, 1 tiết)		1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (1)	18 (35)
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Giáo dục thể chất		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	CC+SHCT	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	TN CD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Giáo dục địa phương		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	522 (539)

Học kì II:

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6,7,8,9 – HỌC KÌ 2																			
MÔN/ TUẦN		Tuần 19	Tuần 20	Tuần 21	Tuần 22	Tuần 23	Tuần 24	Tuần 25	Tuần 26	Tuần 27	Tuần 28	Tuần 29	Tuần 30	Tuần 31	Tuần 32	Tuần 33	Tuần 34	Tuần 35	Tổng thời lượng/ môn
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Ngoại ngữ 1		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Giáo dục công dân		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Lịch sử và địa lí		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Khoa học tự nhiên		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Công nghệ (K9, 1 tiết; K8, 2 tiết)		1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	1 (2)	17 (35)
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17

Giáo dục thể chất		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Hoạt động trải nghiệm,	CC+SHCT	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
	TN CD	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Giáo dục địa phương		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	29 (30)	493 (510)

1.2. Kế hoạch dạy học Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ và 01 tiết sinh hoạt lớp, tổng cộng 70 tiết.

- Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo một số chủ đề vào tiết 1,2 thứ bảy hàng tuần:

+ Tháng 9: Chủ đề “An toàn giao thông và phòng chống ma túy học đường”. Hình thức tổ chức: Sân khấu hóa, phối hợp với công an tổ chức tuyên truyền.

+ Tháng 11: Chủ đề “Tôn sư trọng đạo”. Hình thức tổ chức: Văn nghệ chúc mừng thầy cô.

+ Tháng 12: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh thăm nghĩa trang liệt sĩ, nghe Hội cựu chiến binh phường nói chuyện truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam.

+ Tháng 01: Chủ đề “Ngày hội văn hóa dân gian”. Hình thức tổ chức: Học sinh trải nghiệm các trò chơi văn hóa dân gian.

+ Tháng 4: Chủ đề “Ngày hội đọc sách”. Hình thức tổ chức: Thi kể chuyện theo sách.

+ Tháng 5: Tổ chức 01 buổi sinh hoạt hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

- Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương kết hợp với lồng ghép Lịch sử Đảng bộ, thành phố Đà Nẵng.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của thành phố Đà Nẵng và phường Hải Châu biên soạn.

1.3. Giáo dục hòa nhập, khuyết tật

Thực hiện đúng quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (HSKT) theo quy định.

- Đảm bảo công bằng, tạo môi trường tốt, cơ hội tốt để cho học sinh tham gia các hoạt động tại Trường bao gồm hoạt động học tập, sinh hoạt, vui chơi, dã ngoại,...

- Các giáo viên dạy hòa nhập học sinh khuyết tật phải thường xuyên học hỏi, tìm tòi nghiên cứu đưa ra những biện pháp giáo dục phù hợp, tổng kết kinh nghiệm để đưa ra giải pháp tốt cho HSKT.

- Thường xuyên giáo dục các học sinh trong trường, trong lớp thể hiện tình cảm yêu thương, giúp đỡ bạn, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Sắp xếp lớp học sinh diện hòa nhập và đánh giá kết quả theo quy định. Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để HSKT được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông; đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại HSKT nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể.

- GVCN và giáo viên bộ môn các lớp có HSKT phối hợp xây dựng kế hoạch giáo dục, giáo án, thực hiện chương trình phù hợp với HSKT; có sự quan tâm đặc biệt, hỗ trợ để các em thực hiện tốt nhiệm vụ học tập; việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học, thực hiện đúng quy định về đánh giá đối với HSKT.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Sở, Bộ GDĐT.

1.4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Ngày tựu trường: 28/8/2025.

- Ngày khai giảng: 05/9/2025.

- Học kì 1: Từ 05/9/2025 đến 16/01/2026.

Kiểm tra giữa kì 1: từ 03/11/2025 đến 15/11/2025.

Kiểm tra cuối kì 1: từ 16/12/2025 đến 03/01/2026.

- Học kì 2: Từ 19/01/2026 đến 15/5/2026.

Nghỉ tết Âm lịch: từ 12/02/2026 đến 22/02/2026.

Kiểm tra giữa kì 2: từ 06/3/2026 đến 16/3/2026.

Kiểm tra cuối kì 2: từ 20/4/2026 đến 08/5/2026.

Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 20/5/2026.

- Kết thúc năm học: 31/5/2026.

2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Nhà trường chỉ đạo cho các tổ chuyên môn lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, vận dụng kiến thức môn học, liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống; Đối với môn học bắt buộc, môn tổ hợp và cụm chuyên đề: phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch bài dạy trong đó chú ý bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp dạy học; sử dụng các phần mềm mô phỏng để sử dụng quá trình nghiên cứu, thí nghiệm, vận dụng của học sinh.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên, điều kiện của nhà trường và đúng hướng dẫn của Sở. Ưu tiên triển khai một số nội dung tập trung theo toàn khối và đa dạng địa điểm tổ chức.

- Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: phân công giáo viên đảm nhận theo khối lớp hoặc các nội dung chủ đề phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

3. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

a) Đánh giá thường xuyên

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

Đối với đánh giá thường xuyên với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc cho học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video, clip...), về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo... Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học cơ sở được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT- BGDDT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo chương trình GDPT năm 2018; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

b) Đánh giá định kì

- Nhà trường giao quyền chủ động cho các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì; chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét; kiểm tra, đánh giá học sinh phải đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Tổ, nhóm chuyên môn thống nhất về ma trận, xây dựng các chủ đề, tổ hợp bài kiểm tra. Nội dung đề kiểm tra phải đảm bảo những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu được

xác định trong yêu cầu cần đạt, không ra kiểu loại đề đánh đố. Tăng cường dạng đề vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Đề kiểm tra phải có đáp án, biểu điểm chấm, hướng dẫn chấm. Tổ chức kiểm tra tập trung theo khối các bài kiểm tra định kì.

- Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp THCS được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Đối với kiểm tra giữa kì

- + Giữa kì 1: thực hiện từ tuần 8 đến tuần 9.

- + Giữa kì 2: thực hiện từ tuần 26 đến tuần 27.

Công tác tổ chức gọn, đúng quy chế nhưng không gây áp lực cho học sinh và giáo viên.

- Với các môn trường ra đề: TTCM, nhóm trưởng CM thống nhất ma trận, đặc tả đề kiểm tra, phân công ra đề theo ma trận đã xây dựng, duyệt đề và gửi cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trước 07 ngày để xếp lịch kiểm tra, phân công coi kiểm tra.

- Đối với kiểm tra cuối kì

Thời gian kiểm tra cuối kì thực hiện theo Công văn Hướng dẫn của Sở GDĐT. Công tác tổ chức đảm bảo đúng quy chế, an toàn, nghiêm túc; kiểm tra tập trung. Trong trường hợp không kiểm tra viết, kiểm tra bằng các hình thức khác cũng phải nêu rõ cách thức triển khai, thực hiện;

- Đối với môn GDTC giao cho TTCM linh hoạt tổ chức sao cho đúng quy định về kiểm tra đánh giá, đảm bảo thời gian của năm học.

4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp

- a) Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng HSG; tập trung cao độ cho việc bồi dưỡng

đội tuyển thi HSG cấp trường. Tổ/nhóm chuyên môn lập kế hoạch ôn luyện thống nhất cả cấp học, thực hiện từ đầu lớp 6.

- TTCM có kế hoạch, lịch bồi dưỡng cụ thể; phân công giáo viên có năng lực, uy tín, tận tâm bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi HSG. Có kế hoạch tập trung đội tuyển HSG dự thi HSG cấp thành phố.

- Phó Hiệu trưởng nhà trường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời có những chỉ đạo để công tác bồi dưỡng HSG thực hiện đúng Kế hoạch. Định kì hàng tháng họp sơ kết, rút kinh nghiệm, động viên đội tuyển tham gia ôn tập nhằm đạt kết quả cao.

- Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn tốt tham gia bồi dưỡng HSG các khối.

b) Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt chương trình GDPT

- Ngay từ đầu năm học, GVCN các khối lớp phân luồng học sinh yếu môn học. Phối hợp với CMHS động viên học sinh ra lớp. TTCM phân công giáo viên dạy.

- Thời gian dạy: 1 buổi/tuần/3 môn. Dự kiến dạy từ 06/10/2025.

c) Ôn tập cho học sinh cuối cấp

- Xây dựng kế hoạch ôn tập, từng bước có sự điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy, học tập cũng như kiểm tra, đánh giá để đảm bảo thực hiện tốt chương trình. Có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập nội dung của lớp 9 chuẩn bị cho kì thi cuối kì II và thi tuyển sinh 10 năm học 2026-2027.

- Tuyên truyền đến CBGV, phụ huynh và học sinh nhà trường về ý nghĩa và tầm quan trọng của kì thi kì thi tuyển sinh 10, xác định việc ôn tập thi tuyển sinh 10 là nhiệm vụ quan trọng nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

5. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

- Trường xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức các Kì thi HSG, KHKT... cấp trường để chọn những cá nhân xuất sắc nhất, đề tài chất lượng nhất tham gia. Tinh thần đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế.

- Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh trung học. Đối với hoạt động nghiên cứu KHKT trong học sinh, nhà trường triển khai để giáo viên, học sinh xây dựng, đóng góp các ý tưởng, thông qua Hội đồng khoa học nhà trường lựa chọn các ý tưởng có tính khả thi tiếp tục nghiên cứu phát triển tham dự cấp thành phố.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai góp phần phát triển năng lực toàn diện cho học sinh;

- Tham gia đầy đủ và đạt kết quả tốt các kì thi dành cho CB, GV do Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức.

a) Đối với giáo viên

- Lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi trong CB, GV. Đặc biệt, tổ chức thi GVDG cấp trường. Phần đầu mỗi môn có ít nhất 01 GV dự thi. Thi GVDG cấp thành phố, dự thi 03 môn.

- Tham gia tốt hội thi khác do Ngành tổ chức.

b) Đối với học sinh

- Tổ chức các kì thi, hội thi từ cấp tổ đến cấp trường để tuyển chọn học sinh đúng năng lực. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức cụ thể, kịp thời và công tác tổ chức nghiêm túc để chọn lựa đối tượng tham gia dự thi cấp thành phố đảm bảo số lượng, chất lượng, công bằng và hiệu quả; tránh hình thức.

- Chuẩn bị tốt về tâm lý, kiến thức cho học sinh để chuẩn bị cho kì thi tuyển sinh 10 năm học 2026-2027.

6. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

Các tổ chuyên môn cùng giáo viên phụ trách phòng bộ môn rà soát thiết bị, hóa chất, thiết bị dạy học và các công cụ hỗ trợ dạy học; xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, hóa chất, xây dựng PPCT, kế hoạch thanh lý các thiết bị, hóa chất hết hạn sử dụng và kế hoạch mua sắm các thiết bị dạy học, hóa chất còn thiếu hoặc chưa có trình hiệu trưởng phê duyệt;

Giáo viên phụ trách phòng bộ môn phải thường xuyên thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của giáo viên về việc chuẩn bị phòng thực hành, thiết bị dạy học; thực hiện đúng qui trình xử lý nước thải để đảm bảo môi trường, nhất là môn hóa học, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và giáo viên trong việc sử dụng thiết bị, hóa chất; hồ sơ quy định về tổ chức hoạt động phòng thí nghiệm đảm bảo;

Từng bước sử dụng phần mềm quản lý thiết bị để cập nhật đủ, đúng thông tin thiết bị, hoá chất đang có và tiếp nhận mới;

Đưa tiêu chí về việc sử dụng thiết bị dạy học, thí nghiệm, thực hành vào đánh giá chất lượng giờ dạy và tiêu chí thi đua, khen thưởng.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐOÀN THỂ VÀ TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Người thực hiện/ Người phối hợp	Số tiết
9/2025	Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới	Giới thiệu được những nét nổi bật của trường THCS.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	12
10/2025	Chăm sóc cuộc sống cá nhân	Biết chăm sóc bản thân và điều chỉnh bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	12
11/2025	Xây dựng tình bạn, tình thầy trò	Thiết lập và gìn giữ được tình bạn, tình thầy trò.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	12
12/2025	Nuôi dưỡng quan hệ gia đình	Thể hiện được sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể. Thể hiện được sự chủ động, tự giác thực hiện một số công việc trong gia đình.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	11
1/2026	Kiểm soát chi tiêu	Xác định được những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	12
2/2026	Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện	Thể hiện được hành vi văn hóa nơi công cộng. Thiết lập được mối quan hệ với cộng đồng, thể hiện được sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với người gặp hoàn cảnh khó khăn.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	12
3/2026	Tìm hiểu nghề truyền thống ở Việt Nam	Kể tên được một số nghề truyền thống Việt Nam; nêu được hoạt động, yêu cầu cơ bản của các nghề đó; chỉ ra được công cụ chính và sự an toàn khi sử dụng các công cụ lao động của nghề truyền thống. Thể hiện sự tôn trọng và có ý thức giữ gìn nghề truyền thống.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	12
4/2026	Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu	Nhận biết được một số dấu hiệu của mưa bão, lũ lụt, sạt lở đất và biết cách tự bảo vệ trong một số tình huống	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	12

		thiên tai đó. Tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè có ý thức thực hiện những việc làm giảm thiểu biến đổi khí hậu.			
5/2026	Tôn trọng người lao động	Nhận thức được giá trị của các nghề trong xã hội. Thể hiện được thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau.	Sinh hoạt dưới cờ; SH chủ nhiệm; SH NGLL	BGH, TPT, BTCĐLL, GVCN 6, 7, 8, 9	10

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, SINH HOẠT CHO HỌC SINH

- Chú trọng công tác chủ nhiệm lớp, nâng cao hiệu quả các giờ sinh hoạt tập thể, xây dựng tập thể lớp học thân thiện. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, chính quyền địa phương để quản lý và giáo dục đạo đức học sinh.

- Thực hiện có chất lượng giáo dục hướng nghiệp, tăng cường nhận thức của học sinh về các loại hình nghề nghiệp bằng các hoạt động tuyên truyền, tham quan thực tế, câu lạc bộ, diễn đàn hướng nghiệp.

- Tổ tư vấn học đường đáp ứng yêu cầu học sinh, nâng cao nhận thức, hiểu biết về tâm lý lứa tuổi. Nghiên cứu tổ chức một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

- Nhân viên thư viện tăng cường các hoạt động chuyên môn để thu hút nhiều học sinh tham gia đọc và tìm hiểu sách; lập kế hoạch tổ chức các hoạt động tìm hiểu, giới thiệu sách; đề xuất các biện pháp xây dựng, bổ sung tài liệu cho thư viện điện tử. Quản lý tốt các loại sách và các loại báo, tạp chí, phát động phong trào học sinh tặng sách cho thư viện. Tiếp tục xây dựng và sử dụng thư viện điện tử hiệu quả.

- Nhân viên Y tế hoàn thành công tác y tế theo yêu cầu công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và các nhiệm vụ công tác y tế trường học theo quy định. Thực hiện tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh cá nhân cho học sinh.

- Vệ sinh khuôn viên nhà trường thường xuyên sạch sẽ, gọn gàng. Chỉ đạo GVCN lớp hướng dẫn học sinh vệ sinh phòng học vào cuối mỗi tháng. Phân công các bộ phận kiểm tra chặt chẽ. Giáo dục học sinh có ý thức cao trong việc giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch đẹp, an toàn. Bảo quản tốt trang thiết bị trong phòng học.

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TỐT NGHIỆP THCS (ĐỐI VỚI THCS)

- Tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường: **Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, Chi đoàn** đưa hoạt động hướng nghiệp lồng ghép vào sinh hoạt lớp, môn học.

- Đổi mới nội dung giáo dục hướng nghiệp đưa giáo dục hướng nghiệp vào các môn học như: Công nghệ, Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp (theo CTGDPT 2018)

- Tăng cường hợp tác với các trường trung cấp, cao đẳng nghề để tư vấn tuyển sinh phù hợp với năng lực, nguyện vọng của học sinh.

- Phân luồng học sinh sau THCS hiệu quả. Căn cứ vào kết quả học tập, năng lực và sở thích học sinh thực hiện phân luồng: tiếp tục học THPT, học trung cấp song song với văn hóa và học nghề.

- Truyền thông thay đổi nhận thức xã hội. Nâng cao nhận thức của phụ huynh và học sinh về giá trị của việc học nghề, học trung cấp tránh tâm lý phải học THPT, giúp học sinh chọn đúng lộ trình phù hợp với bản thân.

VI. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

- Lồng ghép kỹ năng số trong các môn học: Tin học, Công nghệ, Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp...

- Tổ chức các buổi học/chuyên đề về an toàn thông tin, kỹ năng tìm kiếm, đánh giá thông tin, bảo mật cá nhân...

Sử dụng các nền tảng học tập trực tuyến (Kahoot, Google Classroom, Quizziz, Microsoft Teams...) trong dạy và học.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực số cho giáo viên (sử dụng LMS, phần mềm thống kê, AI trong giảng dạy...)

- Khuyến khích giáo viên xây dựng bài giảng E-learning, ứng dụng công nghệ số vào quản lý lớp học.

- Áp dụng các phần mềm quản lý học sinh/học bạ điện tử như: VnEdu, CSDL ngành...

- Cập nhật thông tin học sinh, điểm số, kết quả rèn luyện, nhận xét... vào hệ thống định kì.

- Đảm bảo bảo mật thông tin học sinh, tránh lộ các dữ liệu của nhà trường.

- Hướng dẫn phụ huynh truy cập học bạ điện tử, theo dõi tiến trình học tập của con em.

VII. CÔNG TÁC TƯ VẤN CHO HỌC SINH

Lãnh đạo trường ra Quyết định thành lập tổ tư vấn tâm lý trong nhà trường theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT về hướng dẫn vị trí việc làm. Triển khai hiệu quả Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác xã hội trong trường học; Thông tư 31/2017/TT - BGDDT, ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

- Chọn lựa những giáo viên có tâm huyết, nhiệt tình, có kinh nghiệm bố trí vào tổ tư vấn.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện; thời gian làm việc cụ thể.

- Đối với học sinh lớp 9: Giáo viên chủ nhiệm chú trọng tư vấn cho học sinh chọn nguyện vọng phù hợp với năng lực học sinh để chuẩn bị thi tuyển sinh 10 năm học 2026 - 2027.

VIII. CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH

- Thực hiện thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học”.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy lồng ghép nội dung GDQPAN linh hoạt, phù hợp và đúng qui định.

- Rà soát danh mục thiết bị hiện có và triển khai bổ sung thêm thiết bị đảm bảo dạy học lồng ghép nội dung GDQPAN theo Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng BGDDT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học GDQPAN trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học có liên quan đặc biệt là môn: Lịch sử và Địa lí, GDGD, Ngữ văn.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động Đoàn - Đội, trải nghiệm, tham quan, Cuộc thi,... lồng ghép nội dung GDQPAN.

- Tiến hành công tác kiểm tra việc thực hiện dạy học lồng ghép GDQPAN theo kế hoạch đã đề ra.

IX. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục hướng nghiệp, trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường để triển khai hiệu quả các nội dung Giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg, ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường của ngành Giáo dục theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Chú trọng công tác chủ nhiệm lớp, nâng cao hiệu quả các giờ sinh hoạt tập thể, xây dựng tập thể lớp học thân thiện. Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, chính quyền địa phương để quản lý và giáo dục đạo đức học sinh.

X. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC (ĐỐI VỚI CẤP THCS)

- Đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi 11–15 hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.

- Duy trì sĩ số, hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học, chuyển trường không rõ lý do.

- Đảm bảo học sinh hoàn thành chương trình THCS đúng độ tuổi và theo đúng quy định.

XI. QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH, TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Thực hiện tốt Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đúng và kịp thời chế độ chính sách nhà giáo, người lao động và chế độ cho học sinh; thực hiện thu chi, quyết toán theo đúng luật ngân sách.

+ Đối với học phí năm học 2025 - 2026: Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 217/2025/QH15 về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông.

+ Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền đóng học phí: Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền đóng học phí theo đúng quy định tại Chương IV Nghị định số

81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

+ Đối với các khoản thu khác: Thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản đảm bảo đúng quy định. Phân công và giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản phù hợp để nâng cao hiệu suất của tài sản, công cụ, dụng cụ trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao, kiểm kê đánh giá việc sử dụng tài sản, tài chính quy định.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, tăng cường kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách; công tác tài chính của kế toán, thủ quỹ...

XII. QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM THEO QUY ĐỊNH

Thực hiện đúng quy định ban hành theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, tăng cường kiểm tra, không để xảy ra tiêu cực trong hoạt động dạy thêm, học thêm. Kiên quyết xử lý những hiện tượng vi phạm quy định dạy thêm, học thêm.

- Phối hợp với CMHS để nắm tình hình dạy thêm - học thêm bên ngoài nhà trường, giáo viên tổ chức dạy thêm có biểu hiện tiêu cực, gây ảnh hưởng đến uy tín nhà trường. Lãnh đạo nhà trường tăng cường kiểm tra, sẽ thi hành kỷ luật đối với giáo viên vi phạm khi phát hiện, có hồ sơ minh chứng.

XIII. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ

- Thực hiện Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Nghị định số 127/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch và thành lập ban Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025 - 2026, thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025 - 2026.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo. Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh

khắc phục những hạn chế thiếu sót để rút kinh nghiệm đồng thời đốc thúc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

XIV. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN NINH TRẬT TỰ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC; PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TRƯỜNG HỌC

- Tăng cường tập huấn kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo lực học đường, bạo lực mạng cho học sinh.

- Phối hợp Công an phường Hải Châu có học sinh của trường đang thường trú về việc an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế phường để hướng dẫn, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường học.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

XV. XÂY DỰNG/SỬA ĐỔI VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

- Xây dựng Quy chế dân chủ trong cơ quan. Thực hiện nghiêm túc Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục đại học theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phát huy dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động nhà trường; phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

XVI. CÔNG KHAI CÁC NỘI DUNG THEO THÔNG TƯ SỐ 09/2024/TT-BGDĐT CỦA BỘ GDĐT

- Thực hiện đúng các quy định về công khai về cam kết đầy đủ chất lượng

giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất mức thu học phí và các khoản thu khác theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 14/07/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai trong hoạt động giáo dục thuộc hệ thống quốc dân. Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

- Đối với các khoản thu, mua khác: thực hiện theo các Văn bản hướng dẫn của các cơ quan. Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026.

XVII. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

- Thông qua Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Công văn số 298/CP-VI ngày 22 tháng 7 năm 2019 về việc đính chính Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014.

- Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hằng năm của Lãnh đạo nhà trường đúng quy định. Đảm bảo công khai, minh bạch. Thực hiện vào tháng 12/2025.

XVIII. CÔNG TÁC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC, XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

- Tiếp tục duy trì, rà soát các tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn được quy định tại Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo.

Chú trọng các tiêu chuẩn, tiêu chí không thuộc CSVC để đảm bảo về kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tham mưu cho UBND phường về CSVC của trường để đảm bảo đạt chuẩn quốc gia.

XIX. CÔNG TÁC PHỐI HỢP TRONG GIÁO DỤC

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của nhà nước về việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh, như Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT, ngày 23/12/2008 của Bộ GDĐT về việc tăng cường phối

hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh sinh viên.

- Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình thông qua vai trò của giáo viên bộ môn, nhất là giáo viên chủ nhiệm lớp, hệ thống sổ liên lạc điện tử, điện thoại, thư điện tử... để thường xuyên nắm bắt tình hình gia cảnh, hoàn cảnh, diễn biến tâm lý của học sinh; kịp thời thông tin đến cha mẹ học sinh tình hình tu dưỡng, rèn luyện và kết quả học tập của con em họ, qua đó động viên, chia sẻ và uốn nắn từng biểu hiện hành vi của học sinh, kể cả những sai phạm, biểu hiện lệch chuẩn. Duy trì nền nếp việc họp phụ huynh học sinh đầu năm học, kết thúc học kì 1 và cuối năm học để thông tin đến gia đình học sinh tình hình học tập của con em và bàn giải pháp phối hợp giáo dục.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương để quản lý và giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành các quy định về giao thông, phòng, chống ma túy, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để học sinh phát triển nhân cách toàn diện.

- Phối hợp với gia đình và xã hội làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài trẻ để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện

XX. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỔI MỚI QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Tăng cường quyền tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở GDĐT. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực,

hiệu quả. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng tích cực, đi sâu vào các hoạt động chuyên môn trọng tâm từng giai đoạn, tổ chức các chuyên đề, hội thảo để bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực chuyên môn của giáo viên trong tổ. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng trường. Các hoạt động trên phải được phản ánh trong Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn; chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn qua Internet và các ứng dụng mạng xã hội.

- Phối hợp tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoại khóa chuyên môn: câu lạc bộ Tiếng Anh,... Đa dạng hoá hình thức học Tiếng Anh bằng cách liên kết trung tâm Tiếng Anh được Sở GDĐT cấp phép hoạt động, tổ chức học sinh tham gia học tập, nâng cao kỹ năng nói, giao tiếp... Hình thức tự nguyện.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, GV, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT - BGDDT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 về Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; tập trung chỉ đạo thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo (Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, GDPT và GDTX). Đặc biệt các tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

XXI. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

- Căn cứ những quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng, Hội đồng thi đua, khen thưởng xây dựng kế hoạch, phát động phong trào, tổ chức đăng ký và thực hiện các phong trào thi đua. Việc đăng ký thi đua, khen thưởng theo định kì phải đăng ký từ đầu năm học. Trong những trường hợp, cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc đột xuất thì có khen thưởng kịp thời.

- Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá thi đua đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan nhằm động viên khích lệ cá nhân, tập thể hết lòng vì công việc; mọi thành viên luôn cố gắng phát huy hết tài năng của mình trong việc xây dựng để nhà trường luôn phát triển, luôn là đơn vị vững mạnh toàn diện.

- Giáo dục ý thức tập thể, tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trên tình người vì lợi ích chung, vì sự phát triển của nhà trường.

- Đánh giá thi đua căn cứ vào kết quả các hoạt động gắn với sự tiến bộ của mỗi cá nhân, tổ, nhóm chuyên môn.

- Yêu cầu các cá nhân, các bộ phận thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, cập nhật dữ liệu về Ban thi đua, khen thưởng nhà trường.

- Cuối kì, cuối năm, cuối mỗi đợt phong trào phải có sơ tổng kết, khen thưởng để khuyến khích những người có thành tích. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.

Phần VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Đối với Hiệu trưởng: Bà Trần Thị Thùy Trang

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 11 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Chịu trách nhiệm trước cấp trên về những nhiệm vụ được quy định, cụ thể là:

- Phụ trách công tác tổ chức cán bộ; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó.

- Công tác tuyển sinh học sinh đầu cấp, phân lớp, tiếp nhận chuyển lớp, chuyển trường của học sinh.

- Là người ra Quyết định thành lập và là Chủ tịch của Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng kỷ luật và một số hội đồng khác theo yêu cầu cụ thể của từng công việc.

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường; triển khai thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Nhà trường và báo cáo các cấp có thẩm quyền.

- Xây dựng các nội quy, quy chế cơ quan.

- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường.

- Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức hoạt động quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường; phụ trách công tác khuyến học, khuyến tài của nhà trường.

- Chủ trì các hội nghị giao ban hàng tuần gồm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Bí thư chi bộ, Bí thư Đoàn Thanh niên, thư ký hội đồng nhà trường. Chủ trì các hội nghị sơ kết, tổng kết hàng tháng, hàng kì của cơ quan.

- Đánh giá, xếp loại viên chức, duyệt xếp loại hạnh kiểm học sinh; ký xác nhận học bạ khối 6, 9 và trang Lý lịch của học sinh.

- Theo dõi công tác chủ nhiệm lớp.

- Chủ tài khoản của nhà trường.

- Quản lý giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận giáo viên, nhân viên.

- Phụ trách quản lý hoạt động của tổ Văn phòng.

- Trực tiếp quan hệ, phối hợp với Ban đại diện CMHS, các Sở, Ngành, địa phương; công tác đối ngoại...

- Chỉ đạo, theo dõi công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng: Ông Phạm Phú An Nhân

- Điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Phụ trách công tác chuyển đổi số; quản lý hồ sơ điện tử, website của trường.

- Theo dõi hoạt động ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp.

- Quản lý, điều hành thiết lập hồ sơ tổ chuyên môn đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT; Hồ sơ cá nhân của giáo viên đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 21 của Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT.

- Phối hợp với Hội Khuyến học, cựu học sinh trong việc xét duyệt trao học

bổng cho học sinh.

- Quản lý nề nếp dạy và học, bồi dưỡng học sinh giỏi; kiểm tra hồ sơ sổ sách; Hội thảo về đổi mới PPDH, nghiên cứu khoa học.

- Ký duyệt học bạ khối 7, 8 và ký nhận xét sổ đầu bài cuối tuần.

- Tổ chức và quản lý công tác dạy thêm, học thêm; công tác kiểm tra định kì;

- Lên kế hoạch, tham mưu trong việc quy định trách nhiệm sử dụng và bảo quản các cơ sở vật chất và các tài sản của nhà trường; bảo quản lớp học, bàn ghế, hệ thống điện, sử dụng đồ dùng thí nghiệm, phòng máy vi tính. Theo dõi hoạt động của thư viện nhà trường.

- Phụ trách hoạt động ngoài giờ lên lớp; công tác học sinh (chào cờ đầu tuần; giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; an ninh trật tự trường học; an toàn giao thông; phòng cháy chữa cháy; công tác y tế; tư vấn học đường, phòng chống lụt bão...).

- Phụ trách xây dựng cơ quan văn hóa, trường học hạnh phúc, cơ quan an toàn về an ninh trật tự, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội.

- Theo dõi, đề xuất sửa chữa, mua sắm bổ sung CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục của trường.

- Tổ chức và quản lý công tác dạy thêm, học thêm; công tác kiểm tra định kì.

- Phụ trách công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.

3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, các Đoàn thể và các tổ chức trong nhà trường có kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ - thể dục thể thao... nhằm thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh. Đồng thời thực hiện đầy đủ nội dung chương trình công tác năm học 2025 - 2026 đã đề ra.

- Đoàn trường xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ Tin học, câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hằng năm của trường.

- Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

4. Đối với tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học. Đề xuất các giải pháp, tham mưu cho Lãnh đạo trường nâng cao chất lượng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường...

- Linh hoạt trong việc điều chỉnh thời gian tập trung ôn luyện, bồi dưỡng các đội tuyển HSG dự thi cấp thành phố.

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ. Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, các quy định của ngành; động viên CBGVNV hưởng ứng các phong trào thi đua, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Lãnh đạo về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ, của giáo viên. Xây dựng các kế hoạch, báo cáo về các nội dung được phân công phụ trách.

- Xây dựng tổ đoàn kết thống nhất trong ý chí và hành động. Quan tâm và hỗ trợ đồng nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ đã đề ra.

- Bám sát kế hoạch giáo dục năm học và chủ đề năm học để thực triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và tình hình học sinh.

5. Đối với tổng phụ trách đội

- Xây dựng kế hoạch hoạt động Đội theo năm học, phù hợp với lứa tuổi và điều kiện nhà trường.

- Hướng dẫn các chi đội, lớp đội hoạt động theo đúng điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh.

- Bồi dưỡng ý thức đạo đức, kỹ năng sống, tinh thần đoàn kết cho đội viên.

- Phát hiện và bồi dưỡng nhân tố tích cực, xây dựng lực lượng cán bộ Đội kế cận.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, ban phụ huynh để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện.

- Tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc chăm lo cho thiếu nhi.

6. Đối với giáo viên

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân, kế hoạch chủ nhiệm (nếu có). Chịu trách nhiệm về các nội dung công việc theo sự phân công của Hiệu trưởng;
- GVCN phối hợp với Đoàn trường, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn và phụ huynh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh. Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh, kịp thời báo cáo lên nhà trường các vấn đề vượt thẩm quyền xử lý để từng bước tháo gỡ và có biện pháp giáo dục phù hợp;
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức; tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ. Tích cực tham gia các Hội thi do các cấp tổ chức; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định được phân công;
- Chủ động xây dựng đề kiểm tra, đánh giá định kì học sinh theo theo cấu trúc mới.
- Thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm, học thêm.

7. Đối với nhân viên

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện. Tổ chức tốt các hoạt động khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Thực hiện nghiêm giờ giấc, lễ lối, nề nếp làm việc.
- Phối hợp với các bộ phận khác trong nhà trường để thực hiện đảm bảo có hiệu quả các nhiệm vụ trong năm học.
- Quản lý tốt tài sản và các thiết bị của nhà trường. Mua sắm bổ sung sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định từ các bộ phận đề xuất. Giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách dành cho CB-GV-NV và học sinh.
- Văn phòng nhà trường thực hiện công tác theo quy định; tham mưu Ban Lãnh đạo trong công tác xây dựng kế hoạch, báo cáo, kiểm tra đôn đốc các nội dung công việc theo chức trách nhiệm vụ được giao.
- Bộ phận CNTT tích cực cập nhật các thông tin chính xác trên CSDL ngành, nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả các hệ phần mềm để hỗ trợ công tác dạy và học trong nhà trường. Tích cực thực hiện công tác truyền thông, đưa tin, bài, video,... về các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiến hành sắp xếp hợp lí các chuyên mục, nội dung trang web; kịp thời đưa các thông tin theo quy định lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn trường học, bảo vệ tài sản nhà trường. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường để giáo dục học sinh.

II. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức Đoàn thể

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức Đoàn thể ở địa phương để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; làm tốt công tác tuyên truyền vận động để học sinh đến trường và không bỏ học giữa chừng.

- Phối hợp hỗ trợ những học sinh có điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, có những chính sách ưu tiên hỗ trợ những học sinh vượt khó vươn lên trong học tập.

- Phối hợp với Công an phường trong việc bảo đảm an ninh, an toàn trong và ngoài nhà trường.

2. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Nhà trường xây dựng triển khai kế hoạch năm học, phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc giáo dục đạo đức và quản lý học sinh; chăm lo các điều kiện phục vụ cho việc học tập, rèn luyện và phát triển của học sinh.

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện tốt các điều lệ Ban đại diện CMHS và Nghị quyết đầu năm học để CMHS đóng góp ý kiến với nhà trường nhằm góp phần xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục tốt nhất.

- Chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình và Ban đại diện CMHS để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện các mục tiêu đề ra. Luôn ủng hộ các quyết định phù hợp của ban đại diện CMHS, tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS lớp, Ban đại diện CMHS trường thực hiện đúng điều lệ theo quy định của Bộ GDĐT.

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT; RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những tập thể, cá nhân tích cực, sáng tạo.

- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót nhằm rút kinh nghiệm đồng thời đốc thúc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Lãnh đạo nhà trường, trên cơ sở kế hoạch đã đề ra, thường xuyên rà soát các nội dung phần việc trong quá trình thực hiện. Kịp thời điều chỉnh để phù hợp với yêu cầu thực tiễn đề ra trong quá trình tổ chức.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Các bộ phận trong nhà trường thực hiện việc báo cáo định kì, đột xuất về cấp trên đúng theo từng nhiệm vụ và quy định đảm bảo đúng, đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai lên website nhà trường những nội dung hoạt động và công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường Trung học cơ sở Sào Nam, đề nghị các bộ phận có liên quan triển khai xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo đúng theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về Lãnh đạo trường để xem xét đề xuất bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT TP.Đà Nẵng;
- UBND phường Hải Châu (b/c);
- Chi ủy, BLĐ (chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn, VP, KT (th/h);
- Các Đoàn thể, GV, NV (th/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thùy Trang

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG